TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN ĐÔNG ANH** **THÀNH PHỐ HÀ NỘI**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập- Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **111**/2023/HS-ST
Ngày: 19/6/2023

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN ĐÔNG ANH - THÀNH PHỐ HÀ NỘI

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

- *Thẩm phán- Chủ toạ phiên toà:* Ông **Nguyễn Lâm Bình**
- *Các Hội thẩm nhân dân:* Ông **Nguyễn Hữu Đệ**

Bà **Ngô Thị Yêm**

- *Thư ký phiên toà:* Ông **Nguyễn Đăng Hùng**- Cán bộ Tòa án nhân dân huyện Đông Anh.

- *Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh tham gia phiên tòa:* Bà **Nguyễn Thị Việt Hà**- Kiểm sát viên.

Ngày 19/6/2023, tại Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh- Thành phố Hà Nội xét xử công khai sơ thẩm vụ án hình sự thụ lý số 106/2023/TLST-HS ngày 29/5/2023 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 105/2023/QĐXXST-HS ngày 05/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Vũ Ngọc A**, sinh năm 1971; Nơi cư trú: Số 19, phố X, phường Y, quận Z, TP. Hà Nội; Giới tính: Nam; Quốc tịch: Việt Nam; Dân tộc: Kinh; Tôn giáo: Không; Trình độ văn hóa: 7/10; Nghề nghiệp: Lao động tự do; Con ông Vũ Duy B và bà Tống Thị C (Đều đã chết); Có vợ là Vũ Thị Lan D (Đã ly hôn) và có 01 con, sinh năm 2011; Theo danh chỉ bản số 210 của Công an huyện Đông Anh lập ngày 07/3/2023 xác định: Tiền án, tiền sự và nhân thân:

- Ngày 04/4/1996, Tòa án nhân dân quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội xử phạt 24 tháng tù về tội: Cố ý gây thương tích. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 25/01/1998, đã nộp án phí.

- Ngày 02/3/2000, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 10 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Phạt bị cáo 20.000.000 đồng để xung công quỹ Nhà nước. Ngày 22/6/2000, Tòa phúc thẩm- Tòa án nhân dân tối cao y án sơ thẩm. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/2005. Chưa chấp hành xong phần phạt tiền.

- Ngày 13/10/2013, Công an phường Hàng Bột, quận Đống Đa, TP. Hà Nội xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi: Không giao nộp vũ khí, vật liệu, công cụ hỗ trợ. Đã chấp hành nộp phạt xong.

- Ngày 27/02/2023, Công an phường Ô Chợ Dừa, quận Đống Đa, TP. Hà Nội xử phạt hành chính bằng hình thức phạt tiền về hành vi: Sử dụng trái phép chất ma túy. Đã chấp hành nộp phạt xong.

Bị bắt, tạm giữ, tạm giam từ ngày **01/3/2023**. Hủy bỏ biện pháp ngăn chặn ngày **02/6/2023**. Hiện bị cáo đang bị áp dụng biện pháp ngăn chặn Cấm đi khỏi nơi cư trú. Có mặt.

*** Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án**:

1. Bà Phùng Thị Thanh E, sinh năm 1965.

2. Chị Nguyễn Thị F, sinh năm 1991.

Đều có địa chỉ: Số 98A11, ngõ 84, phố M, quận Z, TP. Hà Nội.

Đều vắng mặt.

3. Bà Vũ Thị Ngọc G, sinh năm 1961. Địa chỉ: Số 54, tổ 8, phường K, quận Z, TP. Hà Nội. Có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa,nội dung vụ án như sau: Hồi 13h30’ ngày 01/3/2023, tổ công tác Y3/141- Công an TP. Hà Nội phối hợp cùng Công an huyện Đông Anh làm nhiệm vụ tại khu vực Cầu Lớn, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội phát hiện Vũ Ngọc A điều khiển xe ô tô nhãn hiệu PEUGEOT màu cam, BKS: 30H-626.95 trên xe chở chị Dương Thị Thùy có biểu hiện nghi vấn vi phạm pháp luật, tổ công tác đã tiến hành dừng xe kiểm tra. Khám người theo thủ tục hành chính đối với Vũ Ngọc A phát hiện tại túi quần phía trước bên phải của A có 02 túi nilon màu trắng kích thước (2,5x2,5) cm, bên trong chứa chất bột màu trắng nghi là ma túy. Khám người theo thủ tục hành chính đối với Dương Thị Thùy không phát hiện, tạm giữ gì liên quan. Sau đó, tổ công tác tiến hành lập biên bản tạm giữ, niêm phong vật chứng và đưa người có liên quan về trụ sở Công an xã Nam Hồng làm rõ vụ việc.

Trưng cầu giám định chất ma túy tạm giữ của Vũ Ngọc A, ngày 09/03/2023, Phòng kỹ thuật hình sự - Công an TP. Hà Nội kết luận: Chất bột màu trắng bên trong 02 túi nilon màu trắng đều là ma túy loại Heroine, tổng khối lượng: 0,965 gam.

Khám xét khẩn cấp chỗ ở của A tại số 19 Ngô Thị Nhậm, phường Phạm Đình Hổ, Hai Bà Trưng, Hà Nội không phát hiện thu giữ gì.

Ngoài ra, Cơ quan điều tra còn tạm giữ của Vũ Ngọc A 01 điện thoại Iphone 14 Pro; 01 ví da màu xám, bên trong có 31.600.000 đồng; 01 căn cước công dân, 01 Giấy phép lái xe mang tên Vũ Ngọc A; 01 xe ô tô PEUGEOT, BKS: 30H- 626.95, 01 Giấy thế chấp xe cho Ngân hàng TP Bank, 02 Giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự của chủ xe ô tô và 01 Giấy chứng nhận kiểm định của xe ô tô BKS 69A- 096.77.

Quá trình điều tra, xác định:

Khoảng 19h00 ngày 28/02/2023, do bản thân có nhu cầu sử dụng ma túy Heroine, A đã một mình đi đến khu vực ngõ chợ Khâm Thiên, quận Đống Đa, TP. Hà Nội gặp và mua của 01 người đàn ông không quen biết 02 túi ma túy Heroine với giá 600.000 đồng. Sau khi mua được ma túy, A cất giấu vào trong người và đi đến phố Bùi Ngọc Dương, quận Hai Bà Trưng, TP. Hà Nội mượn xe ô tô PEUGEOT, BKS: 30H - 626.95 của chị Nguyễn Thị Phương (Bạn A) nói là đi có việc. Tiếp đó, A lái xe sang Đông Anh thuê nhà nghỉ và rủ chị Dương Thị Thùy (Bạn A) đi sang Đông Anh, Hà Nội chơi. Khoảng 04h00’ ngày 01/3/2023, chị Thùy đến nhà nghỉ gặp A. Khoảng 13h00’ cùng ngày, A điều khiển

xe ô tô chở chị Thùy về nội thành Hà Nội. Khi đi đến khu vực Cầu Lớn, Nam Hồng, Đông Anh, Hà Nội thì bị lực lượng chức năng phát hiện ma túy trên người. Mục đích A mua và cất giấu 02 túi ma túy Heroine để sử dụng cho bản thân, ngoài ra không có mục đích nào khác. Việc A cất giấu ma túy không nói cho chị Thùy biết.

Chị Thuỳ khai phù hợp với lời khai của Vũ Ngọc A, chỉ đến khi lực lượng chức năng kiểm tra hành chính, chị Thùy mới biết A cất giấu ma túy trong người.

Đối với người ông đã bán ma túy cho A, do A khai không rõ nhân thân lai lịch của người này nên Cơ quan điều tra không làm rõ đưa xử lý được.

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu PEUGEOT, BKS: 30H- 626.95; 02 giấy chứng nhận bảo hiểm bắt buộc trách nhiệm dân sự, giấy chứng nhận kiểm định và 01 giấy biên nhận thế chấp. Quá trình điều tra xác định xe ô tô trên không phải là vật chứng trong vụ án, có đăng ký chính chủ và là tài sản hợp pháp của bà Phùng Thị Thanh Hương. Bà Hương cho chị Nguyễn Thị Phương (Con dâu) mượn sử dụng. Ngày 28/02/2023, chị Phương cho A mượn xe. Việc A tàng trữ trái phép chất ma túy, chị Hương và bà Phương không biết. Do đó, ngày 09/3/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe cùng các giấy tờ liên quan cho bà Hương.

Đối với số tiền 31.600.000 đồng là tiền A vay chị gái là bà Vũ Thị Ngọc Lan để đi chữa bệnh. Đối với 01 điện thoại Iphone 14 Pro; 01 ví da màu xám, bên trong có 01 căn cước công dân, 01 Giấy phép lái xe mang tên Vũ Ngọc A là tài sản cá nhân của A, không liên quan đến hành vi vi phạm. A đề nghị cơ quan điều tra trao trả số tài sản trên cho bà Lan nhận thay nên ngày 10/5/2023, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả số tiền và các đồ vật trên cho bà Lan.

Đối với 01 phong bì dán kín có chữ ký của Vũ Ngọc A và giám định viên, bên trong có chứa 0,915gam ma túy loại Heroine (Còn lại sau giám định do thu mẫu 0,047 gam) là tang vật của vụ án, chuyển Toà án nhân dân huyện Đông Anh giải quyết theo thẩm quyền.

Cáo trạng số 103/CT-VKSĐA ngày 25/5/2023 của Viện trưởng Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh quyết định truy tố: Vũ Ngọc A về tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa,

* Bị cáo Vũ Ngọc A khai nhận tội và thừa nhận toàn bộ hành vi như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh đã truy tố. Bị cáo nại ra rằng bản thân chưa dùng ma túy đã tàng trữ, do mắc bệnh viêm phổi, tràn khí màng phổi nên mua để bản thân sử dụng khi bị đau. Ngoài ra, bị cáo xuất trình các tài liệu thể hiện bố đẻ là người có công với Cách mạng; bệnh án; biên lai nộp số tiền 19.522.000 đồng là tiền phạt theo Bản án trước đó chưa thi hành.

Khi được nói lời sau cùng, bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, ăn năn, hối cải và mong nhận được sự khoan hồng của pháp luật.

* Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà, sau khi phân tích nội dung, tính chất của vụ án, xác định việc truy tố các bị cáo về tội danh và điều luật như Cáo trạng đã nêu là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật. Đề nghị Hội đồng xét xử:

- Xử phạt: Vũ Ngọc A từ 22 tháng đến 24 tháng tù.

- Hình phạt bổ sung: Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

- Về xử lý vật chứng : Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì dán kín có chữ ký của Vũ Ngọc A và giám định viên, bên trong có chứa 0,918 gam ma túy loại Heroine do là vật Nhà nước cấm lưu hành;

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[**1**] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Đông Anh, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, các bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[**2**] Về hành vi và tội danh của bị cáo:

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo và các tài liệu, chứng cứ khác tại cơ quan điều tra, được chứng minh bằng số ma túy thu được tại hiện trường. Vì vậy, Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 01/3/2023, bị cáo Vũ Ngọc A đã có hành vi tàng trữ trái phép 0,965 gam ma túy loại Heroine để sử dụng tại khu vực Khu Cầu Lớn, xã Nam Hồng, huyện Đông Anh, TP. Hà Nội thì bị phát hiện bắt giữ.

Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội vì không chỉ xâm phạm đến chế độ quản lý độc quyền của Nhà nước về chất ma tuý mà còn làm phát sinh các bệnh truyền nhiễm nguy hiểm và là nguyên nhân của một số các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Bị cáo có năng lực trách nhiệm hình sự đầy đủ, nhận thức được mối quan hệ nhân quả giữa hành vi của mình gây ra và hậu quả, song do thiếu tu dưỡng và ý thức coi thường pháp luật nên vẫn cố tình thực hiện.

Do đó, hành vi của bị cáo Vũ Ngọc A đã phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy theo. Tội phạm và hình phạt được quy định tại Điểm c Khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự. Nội dung Điều luật như sau:

Điều 249:

"1. Người nào tàng trữ trái phép chất ma túy mà không nhằm mục đích mua bán, vân chuyển, sản xuất trái phép chất ma túy thuộc một trong các trường hợp sau đây thì bị phạt tù từ 01 năm đến 05 năm.

c) Heroine… có khối lượng từ 0,1gam đến dưới 05 gam;

Việc đưa bị cáo ra xét xử và có mức hình phạt thỏa đáng, thể hiện tính nghiêm minh của pháp luật trước mọi hành vi phạm tội là cần thiết.

Đối với người đàn ông đã bán ma tuý cho bị cáo A: Do chưa xác định được nhân thân của người này nên Cơ quan điều tra không làm rõ đưa xử lý được là có căn cứ.

[**3**] Về nhân thân và tiền án, tiền sự của bị cáo:

Đối với Bản án ngày 02/3/2000, Tòa án nhân dân Thành phố Hà Nội xử phạt 10 năm tù về tội: Mua bán trái phép chất ma túy. Phạt bị cáo 20.000.000 đồng để xung công

quỹ Nhà nước. Do bị cáo chưa chấp hành xong phần phạt tiền nên án tích được xác định chưa được xóa.

Đối với các tiền án, tiền sự khác, do bị cáo đã chấp hành xong nên đã được xóa.

[**4**] Các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:

- Tình tiết tăng nặng: Do bị cáo chưa được xóa án tích nên lần phạm tội này bị cáo phải chịu tình tiết tăng nặng là tái phạm theo Điểm h Khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

- Tình tiết giảm nhẹ: Bị cáo thành khẩn khai báo; Ăn năn hối cải; Hiện đang phải điều trị bệnh hiểm nghèo; Hoàn cảnh gia đình khó khăn, đang nuôi con nhỏ; Bị cáo và gia đình đã chủ động nộp số tiền 19.522.000 đồng là tiền phạt theo Bản án trước đó chưa thi hành; Có bố đẻ là người có công với Cách mạng nên được hưởng các tình tiết giảm nhẹ theo Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[**5**] Về hình phạt chính: Khi lượng hình, Hội đồng xét xử xét đến nhân thân, các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, mức độ và hành vi phạm tội của bị cáo để từ đó có hình phạt tương xứng, cụ thể: Bị cáo phạm loại tội nghiêm trọng, lại có nhân thân xấu, hơn nữa Ma túy đang là một vấn nạn mà Đảng, Nhà nước và toàn xã hội rất lên án, ra sức kiềm chế, ngăn chặn nên cần áp dụng hình phạt tù có thời hạn, cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian mới có tác dụng răn đe, giáo dục bị cáo trở thành người có ích cho xã hội, đồng thời đấu tranh, tuyên truyền và phòng ngừa chung. Tuy nhiên, bị cáo có các tình tiết giảm nhẹ như đã phân tích ở trên, đang điều trị bệnh, mục đích phạm tội xuất phát do là người sử dụng ma túy, khối lượng ma túy bị thu giữ có mức độ nên Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo thể hiện sự khoan hồng, nhân đạo của Pháp luật.

Về hình phạt bổ sung: Xét bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định, đồng thời là người sử dụng ma túy nên không có khả năng thi hành án. Do đó, không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[**6**] Về biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng vụ án: Cần áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự và Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự để: Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì dán kín có chữ ký của Vũ Ngọc A và giám định viên, bên trong có chứa 0,918 gam ma túy loại Heroine do là vật Nhà nước cấm lưu hành;

Đối với 01 xe ô tô nhãn hiệu PEUGEOT, BKS: 30H- 626.95 và các giấy tờ liên quan, Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng, trao trả chiếc xe cùng các giấy tờ liên quan cho bà Phùng Thị Thanh Hương là có căn cứ.

Đối với số tiền 31.600.000 đồng và các tài sản cá nhân của A, không liên quan đến hành vi vi phạm. A đề nghị cơ quan điều tra trao trả số tài sản trên cho bà Vũ Thị Ngọc Lan nhận thay nên Cơ quan điều tra đã ra Quyết định xử lý vật chứng trao trả số tiền và các đồ vật trên cho bà Lan là có căn cứ.

[**7**] Quan điểm của Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân huyện Đông Anh giữ quyền công tố tại phiên toà về hình phạt chính, hình phạt bổ sung và xử lý các vấn đề liên quan đối với bị cáo là có căn cứ, phù hợp với quy định của pháp luật.

[**8**] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[**9**] Về quyền kháng cáo: Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo luật định.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

1. **Về tội danh**: Tuyên bố bị cáo Vũ Ngọc A phạm tội: Tàng trữ trái phép chất ma túy.

2. **Về hình phạt chính**: *Căn cứ Điểm c Khoản 1 Điều 249; Điểm s Khoản 1, Khoản 2 Điều 51; Điểm h Khoản 1 Điều 52 ; Điều 38 Bộ luật hình sự;*

Xử phạt: Vũ Ngọc A: **15** (Mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày bắt thi hành án, được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam từ ngày **01/3/2023** đến ngày **02/6/2023**.

3. **Về xử lý vật chứng, án phí và quyền kháng cáo**:

- Căn cứ Điều 106, 136, 331, 333 Bộ luật tố tụng hình sự;

- Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự;

- Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về mức thu, miễn, giảm thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Toà án.

Tịch thu, tiêu hủy: 01 phong bì bên trong có chứa 0,918 gam ma túy loại Heroine (*Chi tiết, tình trạng, đặc điểm theo Biên bản giao, nhận vật chứng ngày 26/5/2023 giữa Cơ quan cảnh sát điều tra- Công an huyện Đông Anh với Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh)*.

Bị cáo phải chịu **200.000** (Hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo; Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan có mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được Bản án hoặc Bản án được niêm yết theo quy định pháp luật. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan chỉ có quyền kháng cáo phần Bản án hoặc quyết định có liên quan trực tiếp đến quyền lợi, nghĩa vụ của mình./.

Nơi nhận:
- *TAND Thành phố Hà Nội;*
- *VKSND huyện Đông Anh;*
- *Công an huyện Đông Anh;*
- *Chi cục THADS huyện Đông Anh;*
- *Bị cáo;*
- *UBND xã (phường) nơi cư trú của bị cáo;*
- *Lưu hồ sơ./.*

T/M HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa

Nguyễn Lâm Bình

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

TOÀ ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN ĐÔNG ANH
THÀNH PHỐ HÀ NỘI

CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập- Tự do – Hạnh phúc

BIÊN BẢN NGHỊ ÁN

Vào hồi 10 giờ 00 phút ngày 06 tháng 3 năm 2018

Tại: phòng nghị án tầng 2 - Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Đông Anh, Thành phố Hà Nội.

Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông **Bùi Tiến Trung.**

Các Hội thẩm nhân dân: 1/ Ông **Dương Xuân Đính**

2/ Bà **Ngô Thị Thu Hiền**

Tiến hành nghị án đối với vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 12/2018/TLHS-ST ngày 02 tháng 02 năm 2018 đối với:

Bị cáo **Trần A Tịnh**, sinh năm 1979 tại Hà Nội.

Căn cứ Điều 299 và Điều 326 của Bộ luật Tố tụng hình sự;

Căn cứ các chứng cứ và tài liệu đã được xem xét tại phiên tòa, kết quả tranh tụng tại phiên tòa, các quy định của pháp luật.

HỘI ĐỒNG XÉT XỬ THẢO LUẬN, BIỂU QUYẾT, QUYẾT ĐỊNH CÁC VẤN ĐỀ CỦA VỤ ÁN NHƯ SAU:

1/ Về tội danh: Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

Tuyên bố bị cáo **Trần A Tịnh** phạm tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy".

2/ Điều luật áp dụng và hình phạt:

Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3 căn cứ vào:

Điều 249, khoản 1, điểm c; Điều 51 khoản 1 điểm s Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Trần A Tịnh 15 (mười lăm) tháng tù. Thời hạn tù tính từ ngày 04/11/2017.

3/ Các vấn đề khác: Hội đồng xét xử nhất trí biểu quyết 3/3:

- Căn cứ Điều 329 Bộ luật tố tụng hình sự

Hội đồng xét xử biểu quyết nhất trí 3/3: Quyết định tạm giam bị cáo 45 ngày để đảm bảo thi hành án kể từ ngày tuyên án.

- Căn cứ Điều 47 khoản 1 điểm c Bộ luật hình sự 2015; Điều 106 khoản 2 điểm a Bộ luật tố tụng hình sự 2015.

Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì niêm phong có chứa 0,334 gam Hêrôin. (Tình trạng vật chứng như biên bản giao, nhận vật chứng ngày 31/01/2018 giữa Công an huyện Đông Anh và Chi cục thi hành án dân sự huyện Đông Anh).

- Căn cứ Điều 135; khoản 2 Điều 136; Điều 331 khoản 1; Điều 332 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự 2015; Điều 21 khoản 1 và điểm a khoản 1 Điều 23 Nghị quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án cùng danh mục kèm theo.

Bị cáo Trần A Tịnh phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Giao các bị cáo cho Ủy ban nhân dân xã Kim Nỗ, huyện Đông Anh, thành phố Hà Nội giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách của bản án.

Trong trường hợp các bị cáo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện quy định của pháp luật về thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bán án đã cho hưởng án treo.

Án xử công khai sơ thẩm. Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Biên bản nghị án đã được các thành viên Hội đồng xét xử đọc lại, nhất trí 100% (3/3) thông qua./.

THÀNH VIÊN HỘI ĐỒNG XÉT XỬ **THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**